

Số: 21/2021/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 23 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/TLST- DS ngày 23 tháng 7 năm 2021

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T, số 210 đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Việt C - Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L; Bà Trần Thị Tuyết H - Phó phụ trách phòng khách hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L; Bà Nguyễn Thị Minh H - Phó trưởng phòng HTHĐ Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L; Ông Lê Đức M - Tổ trưởng HTHĐ Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L; Bà Nguyễn Thị Thuỳ L - Chuyên viên khách hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L. Theo giấy ủy sô 359/UQ-TGD ngày 06/7/2021. Cùng địa chỉ: Số 151, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: + Ông Hà Chí M - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký tạm trú: Số nhà A301, tổ 8, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở hiện tại: Số nhà 012 đường N, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

+ Bà Vũ Thị N - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Hà Chí M và bà Vũ Thị N phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 13 tháng 8 năm 2021 tổng cộng là

51.830.647 đồng (Năm mươi một triệu tám trăm ba mươi nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là 38.687.663 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi ba đồng), nợ lãi trong hạn là 9.782.906 đồng (Chín triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn chín trăm linh sáu đồng), Nợ lãi quá hạn là 3.360.078 đồng (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi tám đồng) Theo Hợp đồng tín dụng số 319/16-LC/HĐTD-LPB ngày 16/9/2016 và Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số: 319/16-LC/HĐTD/KU-LPB ngày 16/9/2016 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh L với ông Hà Chí M và bà Vũ Thị N .

Kể từ ngày 14/8/2021 ông Hà Chí M và bà Vũ Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Hà Chí M và bà Vũ Thị N tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận ông Hà Chí M và bà Vũ Thị N phải chịu 1.296.000 đồng (Một triệu hai trăm chín sáu nghìn đồng)

Ngân hàng Thương mại cổ phần B không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.198.400 đồng (Một triệu một trăm chín tám nghìn bốn trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000862 ngày 23/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh,
- VKS tỉnh, TP,
- Các đương sự (2),
- T.H.A DSTP
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh